TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2017/DS-ST
Ngày: 22-8-2017
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Mười.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thu Hồng.
2. Ông Trần Văn Hổ.
Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Thùy Dương– Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xa Riêng- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự đã thụ lý số: 61/2017/TLST-DS, ngày 08 tháng 3 năm 2017 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2017/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 7 năm 2017, giữa các đương sự:
1. Nguyên đơn: Bà Trần Thị Thu V, sinh năm 1959. Có mặt.
Nơi cư trú: kp B, phường PT, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.
2. Bị đơn: Bà Võ Thị C, sinh năm 1969. Vắng mặt.
Nơi cư trú: kp H, pB, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:
Theo đơn khởi kiện đề ngày 23/02/2017, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Trần Thị Thu V trình bày:
Nguyên trước đây do có quen biết với bà Võ Thị C và ông Huỳnh Văn O, nên vào ngày 12/8/2016 giữa bà và bà C có làm tờ cam kết thỏa thuận như sau:
Bà C, ông O nhờ bà vay số tiền 400.000.000đồng tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Nam Á, hàng tháng bà C trả lãi, gốc cho Ngân hàng là 15.000.000đồng, thời hạn vay là 36 tháng, có làm giấy cam kết và hai bên ký xác nhận vào. Sau khi nhận tiền 400.000.000đồng thì bà C có trả cho Ngân hàng được 03 tháng với số tiền là 30.000.000đồng, sau đó bà phải bù vào 15.000.000đồng mới đủ đóng lãi, gốc cho Ngân hàng. Sau khi bà C không tiếp tục đóng lãi, gốc cho Ngân hàng nữa theo cam kết thỏa thuận, mà bà Châu và ông O cố tình né tránh và có dấu hiệu tẩu tán tài sản. Do vậy, mà quyền lợi của bà bị thiệt thòi nên vào ngày 24 tháng 02 năm 2017 thì bà chính thức nộp đơn

khởi kiện tại Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre để yêu cầu bà Võ Thị Cvà ông Huỳnh Văn O phải cùng trách nhiệm liên đới trả lại cho bà tổng số tiền là 393.662.500đồng(trong đó tiền gốc là 370.000.000đồng; tiền lãi 8.662.500đồng; tiền 03 tháng đóng tiền ngân hàng là 15.000.000đồng), yêu cầu tính lãi suất theo quy định của pháp luật là 0.75% cho đến khi xét xử. Hiện nay số tiền vay này thì bà đã trả tất cho Ngân hàng. Nguyên trước đây theo đơn khởi kiện bà có yêu cầu bà C và ông O cùng trách nhiệm liên đới trả cho bà số tiền trên và yêu cầu tính lãi suất nhưng nay bà xin rút lại yêu cầu ông O cùng trách nhiệm liên đới với bà C và bà cũng xin rút lại phần yêu cầu tính lãi suất và rút lại số tiền 15.000.000đồng mà bà C đóng thiếu ngân hàng trong 03 tháng. Nay bà chỉ yêu cầu bà C trả lại cho bà số tiền gốc là 370.000.000đồng, không yêu cầu tính lãi suất.

Bị đơn bà Võ Thị C trong suốt quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân thành phố BT, tỉnh Bến Tre đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến hay yêu cầu của bà C, đồng thời cũng không thể tiến hành hòa giải được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng: Bà Võ Thị C là bị đơn Tòa án nhân dân thành phố BT, tỉnh Bến Tre đã triệu tập hợp lệ đến Tòa án để công bố chứng cứ và hòa giải nhiều lần nhưng bà C không đến Tòa án theo giấy triệu tập, sau đó Tòa tiến hành xác minh nơi cư trú và sinh sống hiện nay của bà Võ Thị C thì được Công an phường B xác nhận bà Võ Thị C đã đi khỏi địa phương từ ngày 15/3/2017, hiện Công an phường B không biết bà C đi đâu, nghĩa là bà C bỏ đi sau ngày Tòa án đã thụ lý vụ án (ngày 08/3/2017), trong trường hợp này bà C không thông báo cho Tòa án biết thì xem như bà C cố tình dấu địa chỉ thì Tòa án thụ lý giải quyết theo thủ tục chung theo quy tại điểm a, khoản 2 Điều 6, Nghị quyết 04/2017/NQHĐTP ngày 05/5/2017. Tòa án đã tiến hành niêm yết giấy triệu tập cho bà C tại nhà bà C lần thứ hai nhưng bà C vẫn vắng mặt. Theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà Võ Thị C.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn bà Trần Thị Thu V khởi kiện bị đơn bà Võ Thị C. Hiện nay, bà Võ Thị C, sinh năm 1969, nơi cư trú: kp H, phường B, thành phố BT, tỉnh Bến Tre nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố BT, tỉnh Bến Tre theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về quan hệ tranh chấp: Theo đơn khởi kiện ngày 23/02/2017 và tại phiên tòa bà Trần Thị Thu V xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với ông Huỳnh Văn O mà chỉ yêu cầu một mình bà Võ Thị C trả số tiền gốc là 370.000.000đồng, không yêu cầu tính lãi suất. Yêu cầu của bà V là tranh chấp hợp đồng vay tài sản được Tòa án xem xét giải quyết theo quy định tại Điều 471 của Bộ luật dân sự năm 2005.

[4] Về nội dung tranh chấp: Vào ngày 12/8/2016, bà Võ Thị C có lập tờ cam kết trả lãi, vốn cho Ngân hàng số tiền là 400.000.000đồng, việc vay tiền do

bà C hoàn toàn tự nguyện nên căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Tòa án công nhận hợp đồng vay tài sản giữa bà Trần Thị Thu V và bà Võ Thị C là có thật và hợp pháp.

[5] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị Thu V yêu cầu bị đơn bà Võ Thị C và ông Huỳnh Văn O có trách nhiệm liên đới trả số tiền là số tiền là là 393.662.500(ba trăm chin mươi ba triệu sáu trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm)đồng. Ngày 22/6/2017 thì bà Vân có làm đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện là chỉ yêu cầu một mình bà C trả tiền , không có yêu cầu tính lãi suất. Hội đồng xét xử nhận thấy: Ngày 22/6/2017 và tại phiên tòa sơ thẩm bà V xin rút yêu cầu khởi kiện đối với ông Huỳnh Văn O và rút yêu cầu tính lãi suất và rút lại số tiền 15.000.000đồng mà bà V đã đóng lãi, vốn cho Ngân hàng trước đây là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nên được ghi nhận và đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện đối với ông Huỳnh Văn O và yêu cầu tính lãi suất đối với số tiền 370.000.000đồng. Bà V không phải chịu án phí. Bị đơn bà Võ Thị C vắng mặt tại phiên tòa nhưng căn cứ theo lời trình bày của nguyên đơn bà V và giấy cam kết trả vốn, lãi của bà C hẹn hàng tháng đóng lãi, gốc là 15.000.000đồng nhưng bà C chỉ đóng được 03 tháng và ngưng không đóng cho đến nay, có chữ ký tên xác nhận của bà Võ Thị C đã đủ có cơ sở khẳng định bà Võ Thị C có nhờ bà V đi vay tiền dùm tại Ngân hàng TM Cổ phần Nam Á với số tiền 400.000.000(Bốn trăm triệu)đồng. Do đến hạn trả vốn, lãi hàng tháng số tiền cho Ngân hàng mà bà C không trả cho Ngân hàng nên bà V phải trả thay, hiện nay số tiền này bà V đã trả tất nợ cho Ngân hàng mà bà C chưa trả lại cho bà Vân. Việc bà C không trả lại số tiền nêu trên cho bà V là đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 474 của Bộ luật dân sự năm 2005. Căn cứ vào giấy cam kết đóng lãi, gốc hàng tháng vào ngày 12/8/2016 bà C đã ký đơn đề nghị vay số tiền 400.000.000*(Bốn trăm triệu)* đồng, đến thời điểm khởi kiện đã quá hạn trả lãi, vốn cho Ngân hàng theo cam kết ngày 12/8/2016. Do đó, bà Trần Thị Thu V đã khởi kiện yêu bà Võ Thị C trả lại số tiền 370.000.000*(Ba trăm bảy mươi triệu)* đồng là phù theo quy định tại Điều 474 của Bộ luật dân sự năm 2005 nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Thu Vân đối với bà Võ Thị Châu về việc yêu cầu trả số tiền là 370.000.000*(Ba trăm bảy mươi triệu)đồng.*

[6] Về lãi suất: Do các bên đương sự không có thỏa thuận lãi suất và bà Trần Thị Thu V không có yêu cầu tính lãi đối với số tiền trên là tự nguyện và phù hợp theo quy định tại Điều 305 của Bộ luật Dân sự năm 2005 nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 5%: Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn và Võ Thị C phải chịu án phí là: 370.000.000đồng x 5% = 18.500.000 *(mười tám triệu năm trăm nghìn)* đồng.

[8] Tại phiên tòa sơ thẩm Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre phát biểu quan điểm như sau:

- Về mặt hình thức: Về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và các bên đương sự đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 quy định.

- Về mặt nội dung: Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị Thu V yêu cầu bị đơn bà Võ Thị C trả lại số tiền vay là 370.000.000đồng, không yêu cầu tính lãi. Căn cứ vào giấy cam kết nhờ vay tiền dùm và thỏa thuận trả lãi, vốn hàng tháng của bà Võ Thị C và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đề nghị Tòa án chấp nhận đơn khởi kiện của bà Trần Thị Thu V, buộc bà Võ Thị C có trách nhiệm trả lại cho bà Vân số tiền 370.000.000đồng. Ghi nhận việc bà V không yêu cầu ông O cùng trách nhiệm liên đới trả số tiền nêu trên cho bà V và ghi nhận việc bà V không yêu cầu tính lãi suất và rút lại số tiền 15.000.000đồng. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà V về việc không yêu cầu ông Huỳnh Văn O, không yêu cầu tính lãi suất đối với số tiền 370.000.00đồng, không yêu cầu trả lại số tiền 15.000.000đồng là phù hợp theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự hiện hành. Đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 217; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 471, 474 của Bộ luật Dân sự năm 2005; khoản 2 Điều 357; khoản 1 Điều 688 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; điểm a, khoản 2 Điều 6, Nghị quyết 04/2017/NQHĐTP ngày 05/5/2017. Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị Thu V đối với bị đơn bà Võ Thị C. Buộc bà Võ Thị C cùng có trách nhiệm trả lại cho bà Trần Thị Thu V số tiền là 370.000.000*(Ba trăm bảy mươi triệu)* đồng. Ghi nhận bà Trần Thị Thu V không yêu cầu tính lãi suất đối với số tiền trên.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự 2015.

- Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị Thu V đối với bị đơn ông Huỳnh Văn O và phần yêu cầu tính lãi suất đối với số tiền 370.000.000(ba trăm bảy mươi triệu)đồng và số tiền 15.000.000(mười lăm triệu)đồng. Nguyên đơn bà Trần Thị Thu V không phải chịu án phí.

- Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 5%: Bà Võ Thị C phải chịu là 18.500.000*(mười tám triệu năm trăm nghìn)* đồng. Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp cho bà Trần Thị Thu V là 9.625.000(*chín triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn)* đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010291 ngày 03 tháng 3 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

- Bà Trần Thị Thu V có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày tròn kể từ ngày tuyên án; riêng bà Võ Thị C vắng mặt cũng được

quyền kháng cáo trong hạn 15(mười lăm) ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

- Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (P. KTNV&THAHST);
- VKSND- Tp. Bến Tre, t. Bến Tre;
- Chi cục THADS-Tp. Bến Tre, t. Bến Tre;
- Các bên đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Huỳnh Thị Mười

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (P. KTNV&THAHST);
- VKSND TP. Bến Tre, T. Bến Tre;
- Chi cục THADS TP. Bến Tre, T. Bến Tre;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Kim Trường Sơn